

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/HS-ST
Ngày 24-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Hưng và bà Lô Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần H.** Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 16 tháng 3 năm 1976 Tại thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 8, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà: Dương Thị C, Bố: Không xác định. Vợ: Phan Thị Th; Con: 03 người con;

Tiền án: Ngày 28/8/2013, bị Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 27 tháng 24 ngày, phạt bổ sung 3.000.000 (Ba triệu) đồng, về tội Đánh bạc theo bản án hình sự sơ thẩm số 49/2013/HSST (Bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí hình sự).

Tiền sự: Ngày 16/12/2021, bị Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Hà Tĩnh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 17/3/2022 chấp hành xong quyết định.

Nhân thân: - Ngày 13/2/2009, bị Công an thành phố Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng về hành vi Đánh bạc. (Đã thi hành xong quyết định)

- Ngày 28/12/2016, bị Toà án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 11/5/2018 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2022 đến nay. Hiện có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lương Văn B.** Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1964. Tại huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 6/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Văn M (đã chết) và bà Lương Thị M (đã chết); Vợ: Lo Thị H; Con: 05 người con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Ngày 28/8/2008, bị Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt cho cả 03 tội là 60 tháng tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 109/2008/HSST. Đến ngày 17/6/2012 chấp hành xong hình phạt tù (Đã chấp hành xong các quyết định khác)

- Ngày 09/3/2016, bị Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 12/3/2018 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2022 đến nay. Hiện có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn B:* Ông Lê Văn Lý – Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Chị: Nguyễn Thị Hằng N, sinh năm 1994 (Vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: Thôn TL, xã Đ, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

+ Chị: Lo Thị H, sinh năm 1971 (Vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: Bản C, xã L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- *Người làm chứng:*

+ Anh: Lê Văn Tr, sinh năm 1988 (Vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã T, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Chị: Lê Thị N Y, sinh năm 1992 (Vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: Bản C, xã X, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

+ Chị: Ốc Thị B, sinh năm 1990 (Vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: Bản C, xã L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

+ Chị: Lô Thị L, sinh năm 1993 (Vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: Bản C, xã L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- *Người chứng kiến:*

+ Anh: Nguyễn Hữu S, sinh năm 1984 (Vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: Bản T, xã X, huyện Tương Dương, Nghệ An

+ Chị: Vi Thị Th, sinh năm 1984 (Vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: Bản C, xã L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 20/3/2022, Lê Văn Tr (Sinh năm 1988, trú tại thôn ĐT, xã T, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, số loại 110, màu sơn bạc, mang biển kiểm soát 30A 320.28 chở Trần H đi từ thành phố Hà Tĩnh đến huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, Trần H nói với Lê Văn Tr chở H đi tìm nhà của Lương Văn B ở bản Côi, xã L, huyện Tương Dương để nhờ B mua ma túy hộ. Đến khoảng 05 giờ ngày 21/3/2022, Trần H và Lê Văn Tr đến nhà của Lương Văn B, thì chỉ thấy con trai của B là Lương Văn X (Tên thường gọi là Hùng Sinh năm 1998) ở nhà. Lương Văn X nói với H và Tr là B đang trên đường đi làm ăn xa về, nên H và Tr ngồi chờ B tại nhà của B. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Lương Văn B về nhà, thì Trần H trao đổi riêng với B về việc nhờ B đi mua 01 (Một) cây Heroine, thì Lương Văn B đồng ý (H không nói cho B biết mục đích nhờ B mua Heroine về để làm gì và quá trình H và B trao đổi thì Tr cũng không biết). Trần H đã đưa cho Lương Văn B số tiền 21.980.000 (Hai mươi một triệu chín trăm tám mươi nghìn) đồng, Lương Văn B cầm số tiền H đưa cho rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu Đen – Bạc, không gắn biển kiểm soát, đi đến khu vực Khe Cụp thuộc địa phận bản Đ, xã L, huyện Tương Dương để đi mua ma túy cho Trần H. Đến nơi, B gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 (Một) gói Heroine với giá 21.980.000 (Hai mươi một triệu chín trăm tám mươi nghìn) đồng. Mua được Heroine xong, Lương Văn B lấy một ít Heroine ra rồi gói lại bằng bao Potylen màu trắng, cất vào túi quần của B với mục đích để sử dụng riêng. Số còn lại, B gói lại như cũ rồi gói thêm một lớp bao Potylen màu đen bên ngoài và cất giấu trong người của B, rồi điều khiển xe đi về đến cầu XM thuộc địa phận bản XM,

xã L, rồi cất giấu gói Heroine này vào bụi cây bên đường. Sau đó, Lương Văn B điều khiển xe về nhà của mình, cất giấu gói Heroine được gói bằng bao Potylen màu trắng trên đầu giường ngủ của B, rồi B hẹn H và Tr gặp nhau tại cầu XM. Khi H và Tr đến cầu XM, thì H xuống xe gặp B, còn Tr ngồi trên xe ô tô. Lương Văn B nói với H cho B xin tiền công đi mua hộ Heroine cho H, nên Trần H đã đưa cho B 900.000 (*Chín trăm nghìn*) đồng. Lương Văn B cầm tiền H đưa cho rồi lấy gói Heroine mà B giấu vào bụi cây trước đó đưa cho H. Trần H cầm lấy gói Heroine rồi lên xe ô tô, nói Lê Văn Tr chờ về. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, Khi Lê Văn Tr và Trần H đi đến bản T, xã X, huyện Tương Dương thì bị tổ công tác Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt giữ, tổ công tác phát hiện và thu giữ trên mặt đường cách cửa ghề phụ phía trước xe ô tô khoảng 30 cm, 01 (*Một*) gói được gói bằng bao Potylen màu đen, tiếp đến là lớp bao Potylen màu trắng, bên trong có 04 (*Bốn*) gói Potylen màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng; 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 6 Z 5G, màu xanh; 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu hồng; 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen; 01 (*Một*) xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, số loại I10, màu bạc, mang biển kiểm soát 30A-320.28 và số tiền 18.850.000 (*Mười tám triệu tám trăm năm mươi nghìn*) đồng. Trần H khai nhận số chất bột màu trắng là Heroine của H và Tr nhờ Lương Văn B mua về để sử dụng, do lo sợ bị bắt nên khi tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra, Trần H đã ném gói Heroine này ra khỏi xe ô tô, cách vị trí Trần H ngồi khoảng 30 cm. Còn Lê Văn Tr khai nhận Tr được H thuê chở lên huyện Tương Dương để đi công việc, số chất bột màu trắng mà tổ công tác đã thu giữ thì Tr không biết là gì.

Trên cơ sở xác minh và thu thập các tài liệu, chứng cứ, cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thi hành Lệnh giữ người trong Tr hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Văn B. Quá trình giữ người và khám xét phát hiện và thu giữ trên đầu giường ngủ của Lương Văn B 01 (*Một*) gói Potylen màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số loại A12, màu xanh; 01 (*Một*) xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, không gắn biển kiểm soát và số tiền 900.000 (*Chín trăm nghìn*) đồng. Lương Văn B khai nhận số chất bột màu trắng là Heroine của B lấy ra từ số Heroine mua cho Trần H với mục đích để sử dụng, còn số tiền 900.000 (*Chín trăm nghìn*) đồng là tiền của Trần H trả công cho B vì đã mua hộ Heroine cho H.

Kết luận giám định số: 385/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 28/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: 04 (*Bốn*) mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M1, M2, M3, M4) thu giữ của Trần H và Lê Văn Tr gửi tới

giám định đều là ma túy (Heroine), có tổng khối lượng 32,3 (*Ba mươi hai phẩy ba*) gam.

Kết luận giám định số: 386/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 28/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn B gửi tới giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng 0,6 (*Không phẩy sáu*) gam.

Bản cáo trạng số 82/CT-VKS-TD ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố Trần H, Lương Văn B về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 3 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo: Trần H mức án từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b khoản 3 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo: Lương Văn B mức án 10 năm 03 tháng đến 10 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo theo đúng quy định của pháp luật;

Về vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lương Văn B, Trần H.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn B không có ý kiến gì tranh luận về điều khoản, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến trình độ nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, lại cư trú ở vùng sâu, vùng xa để lên mức hình phạt cho bị cáo Lương Văn B mức án thấp nhất của khung hình phạt và miễn hình phạt bổ sung, án phí đối với bị cáo.

Các bị cáo Trần H, Lương Văn B đồng ý với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên, không có ý kiến, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công An huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân

huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc kHnại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 21/3/2022, Lương Văn B đã có hành vi mua hộ cho Trần H 01 (*Một*) gói Heroine có tổng khối lượng 32,9 (*Ba mươi hai phẩy chín*) gam (B không biết mục đích H nhờ B mua Heroine để làm gì). Sau đó, B đã tách lấy 0,6 (*Không phẩy sáu*) gam Heroine ra với mục đích để sử dụng, số Heroine còn lại Lương Văn B đưa cho Trần H để hưởng số tiền công 900.000 (*Chín trăm nghìn*) đồng. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, tại bản T, xã X, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Trần H đã có hành vi tàng trữ trái phép 32,3 (*Ba mươi hai phẩy ba*) gam Heroin nhằm mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Tương Dương, kiểm tra phát hiện và bắt quả tang. Như vậy hành vi của các bị cáo Trần H, Lương Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 điều 249 Bộ luật hình sự.

Chính vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố các bị cáo Trần H, Lương Văn B theo tội danh và Điều luật, viện dẫn ở trên là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Đây là vụ án rất nghiêm trọng bởi hành vi phạm tội của các bị cáo phạm vào khoản 3 điều 249 Bộ luật hình sự, điều luật có khung hình phạt tù từ 10 năm đến 15 năm. Các bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đây là vụ án có nhiều người tham gia thực hiện tội phạm với tính chất đồng phạm giản đơn nên cần phân hóa vai trò của từng người để áp dụng hình phạt phù hợp. Trần H là người chủ mưu, khởi xướng việc mua ma túy còn Lương Văn B là người thực hiện

hành vi mua ma túy nên cần xem xét áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Văn B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Còn bị Trần H đang có 01 (*một*) tiền án chưa được xóa án tích mà vẫn tiếp tục thực hiện tội phạm nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là phù hợp.

[4.3] Các bị cáo Trần H. Lương Văn B đều có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo, song xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn, không có tài sản được tạo lập từ hành vi phạm tội, khó có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung cho cả hai bị cáo.

Theo lời khai của Trần H thì số tiền 21.980.000 (*Hai mươi một triệu chín trăm tám mươi nghìn*) đồng mà H đưa cho Lương Văn B để nhờ B đi mua ma túy hộ, thì có 12.400.000 (*Mười hai triệu bốn trăm nghìn*) đồng của Nguyễn Thành L (Sinh năm 1987, trú tại xã T, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh) gửi nhờ H đi mua ma túy hộ. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương đã nhiều lần tiến hành xác minh nhưng Nguyễn Thành L hiện không có mặt tại địa phương, nên Cơ quan điều tra sẽ tiến hành xác minh làm rõ sau.

Đối với Lê Văn Tr là người chở Trần H lên huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An để mua ma túy. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tiến hành giám định dấu vết đường vân và đối chất, nhưng không đủ yếu tố giám định và Lê Văn Tr cũng không thừa nhận việc cùng H lên huyện Tương Dương với mục đích đi mua ma túy về sử dụng. Quá trình Trần H và Lê Văn Tr trao đổi việc cùng nhau đi mua ma túy thì cũng

không có ai biết và chứng kiến. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương không có căn cứ để xử lý đối với Lê Văn Tr.

Đối với Lương Văn X, quá trình Trần H giao tiền cho Lương Văn B để đi mua hộ ma túy, thì X có tham gia đếm tiền cho B. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng Lương Văn X hiện không có mặt tại địa phương, nên cơ quan điều tra sẽ xác minh làm rõ sau.

Đối với Chu Vĩnh D là người cho Lê Văn Tr mượn xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, số loại I10, màu sơn bạc, mang biển kiểm soát 30A-320.28. Quá trình cho mượn xe, Dũng không biết Tr sử dụng xe để chở H đi mua ma túy, nên hành vi của Chu Vĩnh D không cấu thành tội phạm.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo B ở khu vực Khe Cụp thuộc địa phận bản Đ, xã L, huyện Tương Dương. Do không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 32,3 (*Ba mươi hai phẩy ba*)gam Heroine thu giữ của Trần H và 0,6 (*Không phẩy sáu*) gam Heroine thu giữ của Lương Văn B là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 02 (*Hai*) mảnh bao Potylen màu đen, cùng vỏ bao niêm phong cũ cần tịch thu tiêu huỷ.

-Đối với 01 (*Một*)xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, số loại I10, màu sơn bạc, mang biển kiểm soát 30A-320.28. Qua điều tra, xác minh được chủ sở hữu là của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại đầu tư và xây dựng Hưng Thi. Nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương đã trả cho người đại diện theo uỷ quyền của Công ty là anh Chu Vĩnh D (Sinh năm 1986, trú tại xã C, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh). Việc trả chiếc xe cho chủ sở hữu của Công an Cảnh sát điều tra là hoàn toàn đúng theo quy định của pháp luật.

- 01 (*Một*) xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu Đen – Bạc, không gắn biển kiểm soát, có số khung 30CY-700260, số máy 5C63-700316 mà bị cáo Lương Văn B dùng để đi mua ma túy. Qua quá trình điều tra xác minh thì anh Lương Văn S (con trai của Lương Văn B) là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe nhưng hiện anh S không có mặt tại địa phương nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại chiếc xe cho bị cáo B.

- Số tiền 18.850.000 (*Mười tám triệu tám trăm năm mươi nghìn*) đồng thu giữ của Trần H. Quá trình điều tra, xác định được số tiền này Trần H không sử

dụng vào mục đích phạm tội, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho Trần H. Việc trả lại của cơ quan điều tra là đúng với quy định của pháp luật. Đối với số tiền 900.000 (*Chín trăm nghìn*) đồng thu giữ của Lương Văn B là tiền công mà bị cáo H đã trả cho bị cáo B vì đã mua hộ Heroine nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 6 Z 5G, màu xanh bên trong gắn 02 thẻ sim số thuê bao 0947.977.596 và 0867.031.759 thu giữ của Trần H, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo; 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu hồng bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0988.507.287 và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen bên trong gắn 02 thẻ sim số thuê bao 0972.387.752 và 0926.071.234 thu giữ của Lê Văn Tr; 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số loại A12, màu xanh bên trong gắn 02 thẻ sim số thuê bao 0971.113.801 và 0357.621.570 thu giữ của Lương Văn B. Tất cả đều không dùng để liên lạc trong quá trình phạm tội nên trả lại cho bị cáo B và anh Lê Văn Tr.

[8] Về án phí: Bị cáo Lương Văn B là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Gia đình bị cáo Trần H là hộ nghèo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần H, Lương Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần H 10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2022.

Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lương Văn B 10 (Mười) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2022.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án gồm: 31,9 (Ba mươi một phẩy chín) gam Heroine, 02 (Hai) mảnh bao Potylen màu đen, cùng vỏ bao niêm phong cũ tịch thu tiêu hủy; Trả lại cho bị cáo Lương Văn B 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu Đen – Bạc, không gắn biển kiểm soát, có số khung 30CY-700260, số máy 5C63-700316 và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số loại A12, màu xanh bên trong gắn 02 thẻ sim số thuê bao 0971.113.801 và 0357.621.570. Trả lại cho bị cáo Trần H 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 6 Z 5G, màu xanh bên trong gắn 02 thẻ sim số thuê bao 0947.977.596 và 0867.031.759. Trả lại cho Lê Văn Tr 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu hồng bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0988.507.287 và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen bên trong gắn 02 thẻ sim số thuê bao 0972.387.752 và 0926.071.234. Nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 900.000 (Chín trăm nghìn) đồng thu giữ của Lương Văn B (Hiện số tiền lưu tại kho Bạc nhà nước huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An).

(Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2022 giữa cơ quan Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Trần H, Lương Văn B.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 24/8/2022. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS Tương Dương;
- Công an Tương Dương;
- Sở Tư Pháp Nghệ An;
- UBND Tp Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã L;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS Tương Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường

